

Nội Quy

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TỰ DO ÚC CHÂU

TIỂU BANG NEW SOUTH WALES

VIETNAMESE COMMUNITY IN AUSTRALIA – NSW CHAPTER INC.

ABN 21 583 509 480

Bankstown Office	Cabramatta Office
23 Greenwood Avenue BANKSTOWN NSW 2200	4/50 Park Road CABRAMATTA NSW 2166
PO Box 34	PO Box 106
Bankstown NSW 1885	Cabramatta NSW 2166
Tel: 02 9790 3934	Tel: 02 9727 5599
02 9796 8035	02 9727 7599
Fax: 02 9796 3794	Fax: 02 9727 5276
www.vietnamese.org.au	

Lời Mở Đầu

Cộng đồng Người Việt Tự Do Úc Châu Tiểu Bang NSW là một tổ chức phi chính phủ, bất vụ lợi, được thành lập sau ngày 30/4/1975 và là thành viên sáng lập Cộng Đồng Người Việt Tự Do Liên Bang Úc Châu để phục vụ Cộng Đồng người Úc gốc Việt, đóng góp vào xã hội văn hóa đa nguyên Úc Đại Lợi và tranh đấu bằng những phương tiện hợp pháp cho tiến trình tự do dân chủ và bảo vệ nhân quyền tại Việt Nam.

Cộng đồng Người Việt Tự Do Úc Châu Tiểu Bang NSW là những người Việt định cư tại Úc Đại Lợi với tư cách tỵ nạn Cộng Sản, thân nhân và những thế hệ kế tiếp cũng như những người gốc Việt chấp nhận bản Nội Quy này.

Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu Tiểu Bang NSW là tiếng nói chính thức đại diện cho người Úc gốc Việt tại tiểu bang này.

Chương I: Danh Xung, Lập Trường, Mục Đích, Cơ Cấu Tổ Chức

Điều 1 : Danh Xung

Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu Tiểu Bang New South Wales.

Điều 2 : Lập Trường và Mục đích Hoạt Động

- 2.1 :** Không chấp nhận chủ nghĩa và chế độ độc tài Cộng Sản VN dưới bất cứ hình thức nào.
- 2.2 :** Góp phần tranh đấu để mang lại Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền cho dân tộc Việt Nam.
- 2.3 :** Giúp đỡ người Việt tại tiểu bang NSW hội nhập vào xã hội Úc, góp phần xây dựng và phát triển một nước Úc đa văn hoá và tốt đẹp.
- 2.4 :** Bảo tồn, phát huy, quảng bá những giá trị tinh thần và văn hoá của dân tộc Việt Nam.

Điều 3 : Cơ Cấu Tổ Chức

3.1 : Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu tiểu bang NSW là cơ cấu đại diện cho tập thể người Úc gốc Việt hoặc Thường Trú Nhân tại tiểu bang NSW có lập trường như đã qui định trong điều 2 của bản Nội Quy, và là thành viên chính thức của Cộng Đồng Người Việt Tự Do Liên Bang Úc Châu.

3.2 : CĐNVTD/UC/NSW giữ tư thế độc lập về chính trị đối với tất cả các đảng phái, tổ chức chính trị.

3.3 : Cơ cấu tổ chức của Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu/Tiểu Bang NSW gồm Ban Chấp Hành và Hội Đồng Tư Vấn và Giám Sát.

Chương II Nguyên Tắc Chỉ Đạo

Điều 4 : Lãnh Đạo

4.1: Các hội đoàn, đoàn thể và cá nhân mỗi người Úc gốc Việt sinh sống tại tiểu bang NSW có lập trường như đã nêu trong Điều 2 đều có quyền và có bổn phận tham gia, đóng góp vào công việc chung của Cộng Đồng.

4.2 : Các Hội Đoàn, Đoàn Thể qui tụ các cá nhân, là thành tố căn bản của tổ chức Cộng Đồng.

4.3: Người Úc gốc Việt tại tiểu bang NSW thừa nhận sự lãnh đạo của Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW trong cơ cấu đề cập tại **Điều 3** của bản Nội Quy này.

4.4 : Cộng đồng người Úc gốc Việt tại tiểu bang NSW thừa nhận Hội Đồng Tư Vấn và Giám Sát là cơ cấu chính thức thay mặt cho các Hội Đoàn, Đoàn Thể Hội Viên của CĐNVTD/UC/NSW để bảo vệ Nội Quy và có quyền hạn giám sát đối với Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW.

Điều 5 : Thống Nhất Đại Diện

5.1 : Cộng Đồng hoan nghênh các Hội Đoàn, Đoàn Thể của người Việt Úc Châu hiện hữu và trong tương lai tại tiểu bang NSW hoạt động theo lập trường và mục đích chung đã nêu trong Điều 2 bản Nội Quy.

5.2 : Chỉ có cơ cấu chung đã nêu trong Điều 3 mới có thẩm quyền đại diện cho các Hội Đoàn, Đoàn Thể Hội Viên cũng như cho Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu tại NSW.

Chương III Hội Viên

Điều 6 : Hội Viên Đoàn Thể và Hội Viên Cá Nhân

6.1 : Hội Viên Đoàn Thể :

Là các Hội Đoàn, Đoàn Thể có tổ chức, có Ban Chấp Hành, có sinh hoạt trong Cộng Đồng Việt Nam tại NSW với những hoạt động không đi ngược lại tinh thần của Điều 2 bản Nội Quy, được HĐTV&GS và Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW xét duyệt và chấp thuận tư cách Hội Viên.

Tư cách hội đoàn phải được xác định bằng điều lệ trong nội quy (của chính hội đoàn đó). Nhân số một hội đoàn tối thiểu phải có 10 người kể cả BCH. Mỗi trưởng nhiệm chỉ được một phiếu biểu quyết trong các đại hội cho dù cá nhân đó làm trưởng nhiệm của các hội viên đoàn thể khác trong CĐ/NVTD/UC/NSW.

6.2 : Hội Viên Cá Nhân :

Tất cả mọi người Úc gốc Việt hoặc thường trú nhân sinh sống tại tiểu bang NSW đều được quyền ghi danh làm Hội-Viên Cá Nhân, để đóng góp góp trách nhiệm trong các sinh hoạt chung của Cộng Đồng.

Điều 7 : Nhiệm Vụ và Quyền Hạn của Hội Viên

7.1 : Hội Viên Đoàn Thể :

a - Nhiệm Vụ :

- (i) Niên liễm là \$40 (Úc kim), đóng trước Đại Hội Thường Niên. Tuy nhiên niên liễm có thể thay đổi theo quyết định của Đại Hội Thường Niên.
- (ii) Tham dự những Đại Hội và những phiên họp Cộng Đồng của CĐNVTD/UC/NSW như đã qui định trong Chương VI của bản Nội Quy.
- (iii) Tích cực tham gia và đóng góp trong các công tác chung của CĐNVTD/UC/NSW.

b - Quyền Hạn :

- (i) Được quyền bầu cử Ban Chấp Hành và HĐTV&GS / CĐNVTD/UC/NSW.
- (ii) Giới thiệu Liên Danh ra tranh cử vào Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW.
- (iii) Giới thiệu thành viên của hội đoàn ứng cử vào Hội Đồng Tư Vấn & Giám Sát.
- (iv) Giới thiệu Hội Đoàn, Đoàn Thể mới để xin gia nhập vào CĐNVTD/UC/NSW.
- (v) Sử dụng các phương tiện, cơ sở của CĐNVTD/UC/NSW như đã ghi trong Điều 29 của Nội Quy.
- (vi) Được quyền chất vấn Ban Chấp Hành và HĐTV & GS / CĐNVTD/UC/NSW khi có vấn đề cần làm sáng tỏ.
- (vii) Được quyền biểu quyết trong các đại hội và những phiên họp của CĐ.

7.2 : Hội Viên Cá Nhân :

a - Nhiệm vụ :

- (i) Tham dự những Đại Hội và những phiên họp Cộng Đồng như đã qui định trong Chương VI của bản Nội Quy.
- (ii) Tích cực tham gia và đóng góp trong các công tác chung của CĐ.

b - Quyền hạn :

- (i) Được quyền bầu cử và ứng cử vào BCH nếu có tên trong danh sách cử tri.
- (ii) Có quyền tham dự và đóng góp trong đại hội và những phiên họp của Cộng Đồng.

Điều 8 : Điều Kiện Gia Nhập:

8.1 : Khi muốn trở thành Hội Viên Đoàn Thể của Cộng Đồng, hội đoàn đó phải làm đơn xin gia nhập kèm theo thư giới thiệu của 2 hội viên đoàn thể, gửi đến Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW để cứu xét. Đơn xin gia nhập phải theo đúng mẫu của **Phụ Đính 1**.

8.2 : Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW có trách nhiệm nghiên cứu và chuyển đơn xin gia nhập cho HĐTV&GS trong vòng 4 tuần lễ tính từ ngày nhận đơn. HĐTV&GS phải duyệt xét và công bố kết quả cho hội đoàn đương đơn trong vòng 2 tuần lễ sau đó.

8.3 : Các hội viên đoàn thể chỉ có quyền giới thiệu liên danh ứng cử và quyền bầu cử sau thời gian 1 năm tính từ ngày được chấp nhận.

8.4 : Hội đoàn, đoàn thể bị HĐTV & GS bác đơn xin gia nhập có thể làm đơn khiếu nại gửi cho Ban Chấp Hành. Đơn khiếu nại này sẽ được toàn thể các hội viên đoàn thể duyệt xét trong kỳ đại hội gần nhất. Nếu được 2/3 tổng số hội viên đoàn thể có mặt tại đại hội biểu quyết “thuận”, hội đoàn, đoàn thể đứng đơn khiếu nại sẽ được chấp thuận cho gia nhập.

Điều 9 : Chấm Dứt Tư Cách Hội Viên

Tư cách hội viên đoàn thể sẽ chấm dứt khi hội đoàn này không còn hoạt động nữa vì bất cứ lý do gì như đã quy định trong Chương III của bản Nội Quy. HĐTV & GS có nhiệm vụ thông báo cho hội viên đương sự.

Điều 10 : Biện Pháp Chế Tài:

10.1 : Khi một hội viên đoàn thể có hành động, lời nói, bài viết đi ngược lại tinh thần Điều 2 của bản Nội Quy, hay làm mất danh dự hoặc quyền lợi của Cộng Đồng, sau khi hòa giải bất thành, vấn đề chế tài có thể được đặt ra nếu có sự đòi hỏi của :

- a. Ít nhất là 5 thành viên của HĐTV & GS, hoặc :
- b. Trên **1/3** tổng số hội viên đoàn thể chính thức yêu cầu qua văn thư gửi cho HĐTV&GS nêu rõ lý do và có chữ ký của các vị trưởng nhiệm các hội viên đoàn thể đòi đặt vấn đề.

10.2 : HĐTV&GS và BCH/CĐNVTD/UC/NSW có nhiệm vụ triệu tập đại hội bất thường để xét vấn đề kỷ luật đối với một hội viên đoàn thể theo như qui định của **Điều 10.1**. Túc số của ĐHBT để giải quyết vấn đề bất tín nhiệm đối với hội viên đoàn thể đó được qui định trong Điều **23** của bản Nội Quy. Tùy theo mức độ vi phạm, đại hội có thể khuyến cáo hoặc chấm dứt tư cách hội viên khi được **quá bán** tổng số hội viên đoàn thể tham dự biểu quyết đồng ý.

10.3 : Hội viên đoàn thể sẽ đương nhiên bị mất tư cách hội viên nếu vắng mặt liên tiếp hai lần trong Đại Hội Bầu Cử và Đại Hội Thường Niên hoặc không đóng niên liễm 2 năm liên tiếp.

10.4 : Hội viên đoàn thể đã bị kỷ luật, nếu muốn tái gia nhập vào CĐNVTD/UC/NSW, sẽ phải làm lại từ đầu mọi thủ tục gia nhập đã qui định trong **Điều 8** sau thời hạn 1 năm.

Điều 11 : Danh Sách Hội Viên

11.1 : HĐTV & GS có nhiệm vụ thường xuyên cập nhật danh sách hội viên đoàn thể của CĐNVTD/UC/NSW.

11.2 : Danh sách hội viên đoàn thể được lưu giữ tại Văn Phòng CĐNVTD/UC/NSW. Hội viên đoàn thể nào muốn được xem danh sách này phải liên lạc với HĐTV & GS.

11.3 : Khi có thay đổi vị trưởng nhiệm, địa chỉ hoặc số điện thoại liên lạc, hội viên đoàn thể phải báo cho HĐTV & GS biết trong vòng 2 tuần lễ.

11.4 : Danh sách hội viên cá nhân phải được lưu giữ tại Văn Phòng CĐNVTD/UC/NSW. Chi tiết của hội viên cá nhân chỉ được tiết lộ khi có sự đồng ý của hội viên cá nhân đó.

Chương IV : Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW

Điều 12 : Ban Chấp Hành (BCH) CĐNVTD/UC/NSW là cơ cấu đại diện chính thức cho CĐNVTDUC/NSW, được bầu theo qui định của bản Nội Quy này.

12.1 : Nhiệm Vụ và Quyền Hạn của BCH :

a - Soạn thảo kế hoạch và điều hợp các công tác của Cộng Đồng, tổ chức các sinh hoạt truyền thông của Cộng Đồng như Hội Chợ Tết, ngày Quốc Hận 30 tháng 04, Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương và những công tác khác tùy theo nhu cầu.

- b - Theo dõi và kiểm soát việc điều hành các công việc hành chính của Văn Phòng Cộng Đồng NVTD/UC/NSW.
- c - Chịu trách nhiệm về việc tuyển chọn và sa thải nhân viên trong VPCĐ.
- d - Tham khảo ý kiến với HĐTV & GS / CĐNVTD/UC/NSW trong các vấn đề quan trọng của CĐ.
- e - Thi hành những quyết định đã được biểu quyết trong các Đại Hội Thường Niên và Bất Thường của Cộng Đồng.
- f - Thực hiện những yêu cầu hoặc đề nghị của HĐTV&GS/CĐNVTD/UC/NSW theo những qui định của bản Nội Quy.
- g - Chính thức đại diện cho Cộng Đồng trong công tác đối ngoại.
- h - Quản trị tài chánh và những cơ sở vật chất của Cộng Đồng.
- i - Báo cáo định kỳ và bất thường về tài chánh trong Đại Hội Thường Niên cũng như các Đại Hội Bất Thường.
- k - Bạch hoá tài chánh trên các cơ quan truyền thông Việt Ngữ chậm lắm là 4 tuần lễ sau những hoạt động gây quỹ.
- l - Thu thập và ghi nhận các sinh hoạt của tập thể người Việt.
- m - Giải quyết vấn đề bất tín nhiệm đối với HĐTV&GS dựa theo **Điều 21**.
- n - Giám sát việc điều hành TTSH/CĐ.
- o - BCH có quyền tuyển dụng nhân viên thích hợp để phụ trách các công tác và sinh hoạt trong CĐ.

12.2 : Thành Phần Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW (BCH / CĐ) gồm có :

- a - Chủ Tịch : Chủ Tịch Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW chịu trách nhiệm điều hành mọi sinh hoạt của BCH/CĐNVTD/UC/NSW và mọi công tác trong Cộng Đồng. Chủ Tịch BCH/CĐ là người đại diện chính thức cho CĐNVTD/UC/NSW trong mọi công tác đối ngoại.
- b - Phó Chủ Tịch Nội Vụ : Phụ Tá cho Chủ Tịch trong những công tác nội vụ.
- c - Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ : Phụ Tá cho Chủ Tịch trong những công tác ngoại vụ.
- d - Phó Chủ Tịch Kế Hoạch : Phụ Tá cho Chủ Tịch trong việc lập kế hoạch tổ chức các sinh hoạt và công tác của Cộng Đồng.
- e - Phó Chủ Tịch Văn Hoá Giáo Dục : Phụ Tá cho Chủ Tịch trong những công tác Văn Hoá Giáo Dục.
- f - Tổng Thư Ký : Soạn thảo văn thư, lập và lưu trữ biên bản của các buổi Đại Hội và các buổi họp Ban Chấp Hành.
- g - Thủ Quỹ : Trông coi việc chi thu của CĐ/NVTD/UC/NSW, lưu trữ những chứng từ tài chánh, cập nhật và báo cáo tài chánh trong những Đại Hội Thường Niên hoặc khi có yêu cầu của HĐTV & GS.
- h - Tùy nhu cầu, Chủ Tịch BCH/CĐ có thể đề cử những Ủy Viên để cùng làm việc trong Ban Chấp Hành như :
 - (i) Ủy Viên Thanh Thiếu Niên : Phụ giúp Ban Chấp Hành về những vấn đề thanh thiếu niên.
 - (ii) Ủy Viên Phụ Nữ : Phụ giúp Ban Chấp Hành về những vấn đề liên quan đến phụ nữ.
 - (iii) Ủy Viên Sinh Viên Học Sinh : phụ giúp Ban Chấp Hành về các vấn đề liên quan đến sinh viên, học sinh.
 - (iv) Ủy Viên Xã Hội : Phụ giúp Ban Chấp Hành về những vấn đề xã hội.
 - (v) Ủy Viên Thể Dục Thể Thao : Phụ giúp Ban Chấp Hành về các vấn đề liên quan đến thể dục thể thao...vv

Điều 13 : Nhiệm Kỳ Ban Chấp Hành CĐ/NVTD/UC/ NSW - Thẻ Thức Ứng Cử và Bầu Cử

13.1 : Nhiệm kỳ của BCH/CĐNVTD/UC/NSW được ấn định là 2 năm kể từ ngày chính thức nhận nhiệm vụ, và mãn nhiệm sau khi đã hoàn tất thủ tục bàn giao cho Tân Ban Chấp Hành như đã qui định trong **Điều 13.6** . Riêng chức vụ Chủ Tịch BCH/CĐNVTD/UC/NSW chỉ được đảm nhiệm 2 nhiệm kỳ liên tiếp.

13.2 : Ứng cử :

- a - Tất cả hội viên cá nhân của Cộng Đồng NVTD/UC/NSW từ **21** tuổi trở lên, không can án hình sự và có lập trường không đi ngược lại Điều 2 của bản Nội Quy đều có quyền ứng cử.
- b - Ứng cử theo thể thức Liên Danh gồm 7 người : Chủ Tịch (Thụ Ủy Liên Danh), Phó Chủ Tịch Nội Vụ, Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ, Phó Chủ Tịch Kế Hoạch, Phó Chủ Tịch Văn Hoá Giáo Dục, Tổng Thư Ký và Thủ Quỹ.
- c - Đơn xin ứng cử, có chữ ký của tất cả các thành viên trong Liên Danh, kèm theo thư giới thiệu của ít nhất là 1/5 tổng số các hội viên đoàn thể. Đơn xin ứng cử phải được nhận bởi Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử trước ngày hết hạn nộp đơn.

13.3 : Bầu Cử :

- a - Trước Đại Hội Bầu Cử ít nhất 3 tháng, BCH phải tổ chức một phiên họp cộng đồng để thành lập Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử (UBTCBC) độc lập được bầu theo **Điều 13.7** UBTCBC sẽ đảm nhận công việc tổ chức bầu cử HĐTV & GS và BCH/CĐNVTD/UC/NSW.
- b - Trước Đại Hội Bầu Cử ít nhất là 4 tuần lễ, UBTCBC phải ra một Thông Báo về cuộc bầu cử, mời gọi các hội viên cá nhân trong Cộng Đồng lập liên danh ứng cử, đồng thời công bố chi tiết về địa chỉ nhận đơn, ngày giờ hết hạn nộp đơn, ngày giờ và địa điểm Đại Hội Bầu Cử, cách thức và nơi ghi danh vào danh sách cử tri, ngày giờ cùng địa điểm của ngày bầu cử. Thông báo này phải được phổ biến rộng rãi trên các cơ quan truyền thông Việt Ngữ.
- c - Cuộc bầu cử Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW sẽ diễn ra chậm lắm là 2 tuần lễ sau ngày Đại Hội Bầu Cử.
- d - Bầu cử theo thể thức phổ thông và kín. Tất cả hội viên từ 18 tuổi trở lên có tên trong danh sách hội viên cá nhân của CĐNVTD/UC/NSW đều có quyền bầu cử BCH/CĐNVTD/UC/NSW, mỗi người 1 lá phiếu. Mỗi hội viên đoàn thể của CĐNVTD/UC/NSW đều có một phiếu hội đoàn. Một phiếu hội đoàn có giá trị bằng 20 phiếu phổ thông.

13.4 : Kết quả bầu cử: Tổng hợp phiếu cá nhân và phiếu đoàn thể, liên danh nào có phiếu cao nhất sẽ được công nhận đặc cử.

13.5 : Các trường hợp ngoại lệ :

- a - Nếu chỉ có 1 liên danh ứng cử, liên danh này phải đạt được trên 50% tổng số phiếu bầu mới được công nhận là đặc cử. Nếu không hội đủ điều kiện này, UBTCBC phải tổ chức lại cuộc bầu cử trong vòng 4 tuần lễ, dùng danh sách hội viên đã có sẵn.
- b - Nếu khi hết hạn nộp đơn mà không có liên danh nào nộp đơn ứng cử, hội viên đoàn thể sẽ đề cử các cá nhân để tranh cử chức vụ Chủ Tịch Ban Chấp Hành trong ngày Đại Hội Bầu Cử. UBTCBC sẽ tiến hành tổ chức bầu cử theo qui định của bản Nội Quy này.
- c - Ứng viên nào có số phiếu cao nhất sẽ được công nhận đặc cử. Nếu chỉ có 1 ứng viên, vị này phải đạt được trên 50% tổng số phiếu bầu mới được công nhận là đặc cử. Nếu không hội đủ điều kiện này UBTCBC phải tổ chức lại cuộc bầu cử trong vòng 4 tuần lễ, dùng danh sách hội viên có sẵn.
- d - Vị chủ tịch đặc cử có nhiệm vụ thành lập Ban Chấp Hành trong vòng 4 tuần lễ kể từ khi đặc cử.
- e - Trong trường hợp không hội đủ những điều kiện trên, UBTCBC sẽ phải tổ chức lại từ đầu cuộc bầu cử trong vòng 4 tuần lễ, dùng danh sách hội viên đã có sẵn.

13.6 : Thủ tục bàn giao giữa 2 Ban Chấp Hành cũ và mới phải được hoàn tất cùng ngày bàn giao giữa tân và cựu HĐTV & GS trong vòng 4 tuần lễ sau khi có kết quả bầu cử BCH.

13.7 : Thể thức thành lập Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử (UBTCBC) :

- a - Hội viên đoàn thể sẽ bầu Trưởng Ban TCBC và ít nhất là 6 ủy viên.
- b - Ngoại trừ các thành viên đương nhiệm của HĐTV&GS và BCH bất cứ Hội viên cá nhân nào cũng có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào UBTCBC.
- c - Những thành viên trong Ban Tổ Chức Bầu Cử không được quyền ra ứng cử trong Ban Chấp Hành Cộng Đồng và HĐTV&GS.

Điều 14 : Hợp Ban Chấp Hành

14.1 : Ban Chấp Hành sẽ họp theo nhu cầu để bàn thảo về các công tác cần thiết.

14.2 : Mỗi tam cá nguyệt, Chủ Tịch BCH sẽ tổ chức một buổi họp chung giữa HĐTV&GS và BCH.

Điều 15 : Điền Khuyết Nhân Sự

15.1 : Trong trường hợp vị Chủ Tịch không còn đảm nhiệm được chức vụ vì bất cứ lý do gì, vị Phó Chủ Tịch Nội Vụ sẽ thay thế đảm nhiệm chức vụ Chủ Tịch cho đến hết nhiệm kỳ. Trong trường hợp cả 2 vị trên đều không còn đảm nhiệm chức vụ, vị Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ sẽ đảm nhiệm chức vụ Chủ Tịch.

15.2 : Trong trường hợp toàn thể Ban Chấp Hành, hoặc cả vị Chủ Tịch lẫn 2 vị Phó Chủ Tịch Nội Vụ và Ngoại Vụ đều không còn đảm nhiệm được chức vụ, HĐTV&GS sẽ tạm thời Xử Lý Thường Vụ trong việc điều hành Cộng Đồng và tiến hành bầu cử Ban Chấp Hành Cộng Đồng mới trong vòng 4 tuần lễ.

15.3 : Trường hợp đã nêu ở phần **15.2**, nếu xảy ra trong vòng 3 tháng trước khi mãn nhiệm kỳ. HĐTV&GS sẽ Xử Lý Thường Vụ trong việc điều hành Cộng Đồng cho đến khi mãn nhiệm kỳ và bầu lại Ban Chấp Hành đúng thời hạn qui định.

15.4 : Ngoài chức vụ Chủ Tịch, khi khuyết những nhân sự khác trong Ban Chấp Hành, BCH sẽ phải điền thế nhân sự trong vòng 3 tháng, sau khi hội ý với HĐTV&GS.

Điều 16 : Vấn đề bất tín nhiệm đối với Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW

16.1 : Vấn đề bất tín nhiệm đối với toàn thể hoặc một hay nhiều cá nhân trong Ban Chấp Hành Cộng Đồng, chỉ được đặt ra khi có ít nhất **1/3** tổng số hội viên đoàn thể yêu cầu, qua văn thư nêu rõ lý do, gửi đến HĐTV&GS.

16.2 : HĐTV&GS có nhiệm vụ triệu tập Đại Hội Bất Thường trong vòng 4 tuần lễ kể từ khi nhận được văn thư yêu cầu.

16.3 : Túc số của ĐHBT để giải quyết vấn đề bất tín nhiệm đối với một hay nhiều thành viên trong BCH/CĐ được qui định trong **Điều 23.2 và 25.1** của bản Nội Quy. Quyết định bất tín nhiệm sẽ có giá trị nếu được biểu quyết thuận bởi ít nhất quá bán tổng số hội viên đoàn thể hiện diện trong đại hội.

CHƯƠNG V : Hội Đồng Tư Vấn Và Giám Sát

Điều 17 : HĐTV & GS

17.1 : Là cơ cấu đại diện cho các hội viên đoàn thể của Cộng Đồng để thi hành nhiệm vụ tư vấn và giám sát đối với BCH/CĐNVTD/UC/NSW, được bầu theo qui định của **Điều 18.3**.

17.2 : Nhiệm Vụ và quyền hạn của HĐTV&GS/CĐNVTD/UC/NSW :

a - Bảo vệ Nội Quy của CĐNVTD/UC/NSW.

b - Giám sát tài sản của Cộng Đồng (hiện kim và hiện vật) theo định kỳ hàng năm hoặc bất thường khi cần thiết.

c - Thi hành các biện pháp kỷ luật đối với các hội viên đoàn thể như đã qui định trong **Điều 10**.

d - Phối hợp cùng Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW, duyệt xét tư cách hội viên của những hội viên đoàn thể làm đơn xin gia nhập CĐNVTD/UC/NSW như đã qui định trong **Điều 8**.

e - Trong trường hợp khủng hoảng nhân sự như đã ghi trong **Điều 15.2 và 15.3**, HĐTV&GS sẽ tạm thời Xử Lý Thường Vụ việc điều hành Cộng Đồng, vị Chủ Tịch HĐTV&GS sẽ tạm thời đảm nhiệm chức vụ Chủ Tịch Ban Chấp Hành Cộng Đồng.

17.3 : Biện pháp chế tài đối với Ban Chấp Hành Cộng Đồng :

a - Khi BCH vi phạm Nội Quy, HĐTV&GS sẽ khuyến cáo bằng văn thư chính thức gửi cho vị Chủ Tịch Ban Chấp Hành.

b - Sau khi nhận được thư khuyến cáo của HĐTV&GS, nếu không đồng ý vì một lý do nào đó, BCH/CĐ phải trả lời HĐTV&GS bằng một lá thư chính thức nêu rõ lý do, đồng thời ấn định ngày giờ và địa điểm của một buổi họp chung giữa BCH/CĐ và HĐTV&GS trong vòng 2 tuần lễ để trao đổi ý kiến và giải quyết vấn đề.

c - Nếu BCH/CĐ không đáp ứng thỏa đáng khuyến cáo của HĐTV&GS, hoặc nếu đã thi hành **Điều 17.3** khoản **b** mà vẫn không giải quyết được vấn đề, HĐTV&GS sẽ triệu tập Đại Hội Bất Thường để trình bày toàn bộ vấn đề và yêu cầu Đại Hội giải quyết.

17.4 : Thành Phần HĐTV&GS : HĐTV&GS do hội viên đoàn thể bầu lên theo **Điều 18** của Nội Quy, gồm 7 thành viên : một Chủ Tịch, một Phó Chủ Tịch, một Thư Ký và 4 Ủy Viên.

Điều 18 : Nhiệm kỳ, Ứng cử, Bầu cử

18.1 : Nhiệm kỳ của HĐTV&GS là 2 năm, mãn nhiệm cùng lúc với BCH/CĐNVTD/UC/NSW.

18.2 : Ứng cử : Ứng viên HĐTV&GS phải **21** tuổi trở lên, không can án, có lập trường không đi ngược lại Điều 2 của bản Nội Quy, phải được sự đề cử của chính đoàn thể của mình (là hội viên đoàn thể) đang sinh hoạt và 5 thư giới thiệu của hội viên đoàn thể khác. Thư đề cử ứng viên vào HĐTV&GS phải được nhận bởi UBTCBC một tuần trước đại hội bầu cử.

18.3 : Bầu cử :

a - Chỉ có hội viên đoàn thể mới được đầu phiếu, theo thể thức trực tiếp và kín.

b - Trong kỳ Đại Hội Bầu Cử, các hội viên đoàn thể của CĐ/NVTD/UC/NSW sẽ bầu 7 thành viên của HĐTV&GS.

c - Vị đạt được số phiếu cao nhất sẽ đảm nhiệm chức vụ Chủ-Tịch HĐTV&GS. Vị có số phiếu cao thứ nhì sẽ đảm nhiệm chức vụ Phó Chủ Tịch HĐTV&GS. Năm vị có số phiếu cao kế tiếp sẽ là 5 Ủy Viên của HĐTV&GS.

d - HĐTV&GS tân nhiệm sẽ họp nội bộ để cử ra một vị Thư Ký lo việc thực hiện và lưu giữ biên bản các buổi họp của HĐTV&GS. Bốn vị Ủy Viên còn lại được HĐ TV&GS phân nhiệm tùy theo nhu cầu.

18.4 : Trường hợp ngoại lệ :

Trong trường hợp đồng phiếu, vị cao niên hơn sẽ được công nhận đắc cử, hoặc giữ chức vụ Chủ Tịch HĐTV&GS. Trong trường hợp không đủ số 7 ứng cử viên ứng cử vào HĐTV&GS, thì trong ĐH Bầu Cử hội viên đoàn thể sẽ đề cử và bầu cử tại chỗ để điền khuyết cho đủ số 7 thành viên HĐTV&GS.

18.5 : Thủ tục bàn giao giữa tân và cựu HĐTV&GS sẽ phải hoàn tất trong thời gian 4 tuần lễ sau khi có kết quả bầu cử Ban Chấp Hành / CĐNVTD/UC/NSW mới.

Điều 19 : Hợp HĐTV & GS

19.1 : HĐTV&GS sẽ tổ chức họp tùy theo nhu cầu.

19.2 : Mỗi tam cá nguyệt HĐTV&GS sẽ tham dự một phiên họp với BCH/CĐNVTD/UC/NSW.

Điều 20 : Điền khuyết nhân sự

20.1 : Trong trường hợp Chủ Tịch không còn đảm nhiệm được chức vụ này vì bất cứ lý do gì, thì Phó Chủ Tịch sẽ thay thế.

20.2 : Trong trường hợp cả 2 Chủ Tịch và Phó Chủ Tịch đều không thể đảm nhiệm được chức vụ, trong thời gian ngắn hạn hoặc đến hết nhiệm kỳ, các Ủy Viên trong HĐTV&GS sẽ bầu một Chủ Tịch mới thay thế cho thời gian đó.

20.3 : Khi có khiếm khuyết ủy viên HĐTV & GS, chủ tịch HĐTV&GS phải thông báo đến các hội viên đoàn thể và BCH/CĐ NVTD/NSW và điền khuyết cho đủ 7 thành viên trong vòng một tháng, dựa theo danh sách dự khuyết được ghi trong biên bản Đại Hội Bầu Cử HĐTV&GS.

Điều 21 : Vấn đề bất tín nhiệm đối với HĐTV&GS

21.1 : Vấn đề bất tín nhiệm đối với toàn thể, hoặc một hay nhiều cá nhân trong HĐTV&GS, chỉ được đặt ra khi có ít nhất 1/3 tổng số hội viên đoàn thể yêu cầu, qua văn thư nêu rõ lý do gửi đến BCH/CĐNVTD/UC/NSW.

21.2 : BCH/CĐNVTD/UC/NSW có nhiệm vụ triệu tập Đại Hội Bất Thường trong vòng 4 tuần lễ kể từ khi nhận được văn thư yêu cầu.

21.3 : Túc số của ĐHBT để giải quyết vấn đề bất tín nhiệm đối với một hay nhiều thành viên của HĐTV&GS được qui định trong **Điều 25** của bản Nội Quy. Quyết định bất tín nhiệm đối với một hay nhiều thành viên của HĐTV&GS sẽ có giá trị nếu được biểu quyết bởi ít nhất quá bán tổng số hội viên đoàn thể hiện diện trong đại hội.

Chương VI : Phiên Họp Cộng Đồng và Các Đại Hội

Điều 22 : Phiên Họp Cộng Đồng

22.1 : Khi cần mời gọi sự cộng tác của các hội viên để tổ chức những sinh hoạt truyền thống hoặc những công tác Cộng Đồng khác, hay trong những trường hợp đặc biệt cần tham khảo với các hội viên để có phản ứng và quyết định, BCH/CĐ có thể triệu tập và chủ tọa một phiên họp Cộng Đồng. Các phiên họp này phải được lập biên bản.

22.2 : Những phiên họp Cộng Đồng này không có tầm vóc của một Đại Hội, cho nên **Điều 23** sẽ không được áp dụng.

22.3 : Mọi quyết định của những phiên họp Cộng Đồng sẽ có giá trị khi được biểu quyết chấp thuận bởi quá bán tổng số hội viên đoàn thể có mặt tham dự.

Điều 23 : Tổng quát về các Đại Hội

23.1 : Tất cả Đại Hội của CĐNVTD/UC/NSW đều phải được BCH/CĐ hoặc HĐTV&GS thông báo đến từng Hội Viên Đoàn Thể bằng một văn thư chính thức, đồng thời phổ biến rộng rãi trên các cơ quan truyền thông Việt Ngữ, ít nhất là 2 tuần lễ trước ngày Đại Hội.

23.2 : Túc số của các Đại Hội Thường Niên, Bất Thường và Bầu Cử là 1/2 tổng số Hội Viên Đoàn Thể. Trong trường hợp không đủ túc số, một Đại Hội khác sẽ được triệu tập trong vòng 4 tuần lễ bằng văn thư thông báo cho các Hội Viên Đoàn Thể và loan tải rộng rãi trên những cơ quan truyền thông Việt Ngữ. Vấn đề túc số sẽ không được đặt ra với Đại Hội thứ 2 này, mọi quyết định của Đại Hội này sẽ có giá trị theo như qui định của Điều **23.6**.

23.3 : Chủ Tịch Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW hoặc đại diện sẽ chủ tọa tất cả các buổi Đại Hội của Cộng Đồng. Chủ Tịch HĐTV&GS sẽ chủ tọa các buổi Đại Hội do HĐTV&GS triệu tập theo điều lệ của bản Nội Quy này.

23.4 : Vị Trưởng Nhiệm của các Hội Viên Đoàn Thể hoặc đại diện có mang giấy ủy nhiệm với chữ ký của vị Trưởng Nhiệm phải ghi danh với Thư Ký của HĐTV&GS để xác nhận quyền biểu quyết và bầu cử (xem **Phụ đính 2 : Mẫu Giấy Ủy Nhiệm**).

23.5 : Mỗi cá nhân chỉ có quyền đại diện cho một hội viên đoàn thể để biểu quyết hay bầu cử. Trong trường hợp một cá nhân kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Nhiệm của nhiều Hội Đoàn, cá nhân đó sẽ chỉ được đại diện chính thức cho một Hội Viên Đoàn Thể, (phù hợp với điều **8.1** của Nội Quy)

23.6 : Mọi quyết định trong các Đại Hội chỉ có giá trị khi được biểu quyết chấp thuận bởi ít nhất là quá bán tổng số hội viên đoàn thể có mặt tham dự, (ngoại trừ tỷ số biểu quyết để chấp thuận một điều khoản của nội quy cần tu chính là 3/4 trong Đại Hội Tu Chính Nội Quy)

23.7 : Biên Bản Đại Hội phải được lập và ký bởi Thư Ký Đại Hội với sự duyệt khán của Chủ Tịch BCH/Cộng Đồng và HĐTV&GS.

Điều 24 : Đại Hội Thường Niên (ĐHTN)

24.1 : Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW có thể triệu tập ĐHTN từ tháng 7 đến tháng 12 Dương Lịch mỗi năm.

24.2 : Trong ĐHTN, Ban Chấp Hành Cộng Đồng sẽ báo cáo những hoạt động trong năm vừa qua, chi tiết tài chánh và kết quả duyệt xét của kiểm toán viên đối với việc chi thu của các khoản trợ cấp cũng như tài khoản riêng, đồng thời trình bày kế hoạch cho năm tới để Đại Hội thảo luận và đóng góp ý kiến.

Điều 25 : Đại Hội Bất Thường (ĐHBT)

25.1 : HĐTV&GS có thể triệu tập ĐHBT :

- a - Khi có trên **1/3** tổng số hội viên đoàn thể chính thức yêu cầu.
- b - Khi xét thấy cần có biện pháp kỷ luật đối với một hội viên đoàn thể của Cộng Đồng như đã qui định trong **Điều 10**.
- c - Khi những khuyến cáo đối với Ban Chấp Hành Cộng Đồng không có tác dụng như đã qui định trong **Điều 17.3**.

25.2 : Để giải quyết vấn đề bất tín nhiệm đối với Ban Chấp Hành, HĐTV&GS hoặc vấn đề kỷ luật với một hội viên đoàn thể, được qui định theo **Điều 10, Điều 16 và Điều 21** của Nội Quy.

25.3: ĐHBT có thể được triệu tập bởi Ban Chấp Hành để giải quyết vấn đề bất tín nhiệm đối với HĐTV&GS được qui định theo **Điều 21** của Nội Quy.

Điều 26 : Đại Hội Bầu Cử (ĐHBC)

26.1 : Hai năm một lần, một Đại Hội Bầu Cử sẽ được Ban Chấp Hành Cộng Đồng triệu tập trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 12 dương lịch. Tất cả các cá nhân trong các liên danh ứng cử Ban Chấp Hành Cộng Đồng đều được mời tham dự ĐHBC.

26.2 : Nhiệm vụ của ĐHBC :

- a - Bầu cử 7 thành viên của HĐTV&GS nhiệm kỳ tới.
- b - Giới thiệu các Liên Danh ứng cử.
- c - Các Liên Danh vận động tranh cử.

Chương VII : Những Điều Khoản Qui Định Khác

Điều 27 : Bảo hiểm

Ban Chấp Hành CĐNVTD/UC/NSW phải đóng bảo hiểm hàng năm theo luật của tiểu bang NSW.

Điều 28 : Quỹ hoạt động

28.1 : Quỹ hoạt động của CĐNVTD/UC/NSW gồm có 2 phần :

- a - Những tài khoản do các cơ quan chính phủ tài trợ để điều hành Văn Phòng Cộng Đồng và thực hiện những kế hoạch hữu hạn phù hợp với chính sách của những cơ quan đó.
- b - Tài khoản riêng của Cộng Đồng có được từ niên liễm, những hoạt động gây quỹ của Cộng Đồng, tiền đóng góp thiện nguyện của những nhà hảo tâm và những tài sản khác.

28.2 : Tài chánh của Cộng Đồng phải được nhập vào một trương mục "Vietnamese Community in Australia / NSW Chapter", mọi chi phiếu phải được ký bởi 2 vị trong BCH/CĐNVTD/UC/NSW.

28.3 : Sau mỗi tài khóa, Ban Chấp Hành Cộng Đồng phải báo cáo tài chánh có kiểm toán và đệ trình trong đại hội.

28.4 : Việc sử dụng ngân khoản riêng của CĐNVTD/UC/NSW cho các công tác và các việc công ích của Cộng Đồng :

- a - Chủ Tịch BCH/CĐ có quyền quyết định những khoản chi tiêu từ \$200.00 trở xuống.
- b - Ban Chấp Hành có thể quyết định những khoản chi tiêu từ \$200.00 đến \$1,000.00.
- c- Những khoản chi tiêu trên \$1,000 phải có sự đồng ý của HĐTV & GS
- d -Trong các trường hợp đặc biệt hoặc khẩn cấp, BCH có quyền quyết định và sẽ thông báo sau với HĐTV&GS.

28.5 : Tất cả hội viên của Cộng Đồng đều có quyền chất vấn BCH/CD về các vấn đề liên quan đến tài chính của Cộng Đồng trong Đại Hội Thường Niên.

Điều 29 : Cơ Sở và Tài Sản của Cộng Đồng

29.1 : Văn Phòng Cộng Đồng (VPCĐ): BCH chịu trách nhiệm theo dõi và đôn đốc công việc của các nhân viên VPCĐ, với mục đích đạt được hiệu năng tối đa trong việc phục vụ đồng bào trong Cộng Đồng.

29.2 : BCH có trách nhiệm kiểm tra và cập nhật các hiện vật của Cộng Đồng để tránh hư hao, mất mát.

29.3 : Tất cả các tài sản của CD (gồm hiện kim và hiện vật) chỉ được dùng để quảng bá và phát triển Cộng Đồng theo những mục đích đã đề ra trong điều 2 bản NQ, và không thể được trả hoặc chuyển cho bất cứ hội viên hay thành viên nào của CD.

29.4 : Các Hội Viên Đoàn Thể có thể sử dụng cơ sở của Cộng Đồng khi được sự chấp thuận của BCH/CD đương nhiệm.

29.5: Tất cả mọi quyết định mua, bán, sang, nhượng tài sản của Cộng Đồng bởi BCH, cần có sự đồng thuận của HĐTV&GS. Ngoại trừ mua bán bất động sản phải được thông qua bởi đại hội.

Điều 30 : Tu Chính Nội Quy

30.1 : Các điều khoản trong bản Nội Quy này, trừ Điều 1, Điều 2, Điều 3, có thể được tu chính. Vấn đề tu chính sẽ được thảo luận trong Đại Hội gần nhất nếu có ít nhất là 1/2 tổng số Hội Viên Đoàn Thể yêu cầu bằng văn thư chính thức có chữ ký của các vị Trưởng Nhiệm gửi đến HĐTV&GS.

30.2 : Các điều khoản tu chính sẽ có giá trị nếu có ít nhất 3/4 tổng số hội viên đoàn thể có mặt trong Đại Hội biểu quyết chấp thuận.

Điều 31 : Nghi Thức Chào Quốc Kỳ và Quốc Ca VNCH

31.1 : Lá Quốc Kỳ và bản Quốc Ca của Việt Nam Cộng Hòa được CDNVTDUC/NSW công nhận là biểu tượng chính thức của người Việt yêu chuộng tự do tại tiểu bang này.

31.2 : Nghi thức chào Quốc Kỳ và Quốc Ca VNCH phải được thực hiện nghiêm chỉnh trong các Đại Hội và Sinh Hoạt Truyền Thống của Cộng Đồng dựa theo Điều **12.1** khoản a. ■

Phân Định Nghĩa

CĐNVTD/NSW: Cộng Đồng Người Việt Tự Do New South Wales

BCH: Ban Chấp Hành.

HĐTV & GS: Hội Đồng Tư Vấn và Giám Sát.

VPCĐ: Văn Phòng Cộng Đồng.

TTVH&SH/CD: Trung Tâm Văn Hóa & Sinh Hoạt Cộng Đồng.

UBTCBC: Ủy Ban Tổ Chức Bầu Cử

Hội Viên Đoàn Thể: Là những hội đoàn có tên trong danh sách hội viên đoàn thể của CĐ/NVTD/UC/NSW

Hội Viên cá nhân: Là những người có tên trong danh sách cử tri của CĐ/NVTD/UC/NSW

Người Úc gốc Việt: Những người Việt định cư ở Úc có thường trú nhân hoặc quốc tịch Úc.

Quyết định đặc biệt (special resolution): 3/4 số phiếu biểu quyết của các hội viên đoàn thể hiện diện.

Quyết định thông thường (ordinary resolution): 1/2 số phiếu biểu quyết của các hội viên đoàn thể hiện diện.

Tài khóa (Financial year): tài khóa được tính theo tài khóa của sở thuế (ATO) - Kết khóa là 30 tháng 6 hàng năm.

Đại Hội: gồm đại hội thường niên và đại hội bất thường và đại hội bầu cử.

Án hình sự: không bao gồm những bản án chính trị dưới chế độ Cộng Sản và độc tài khác.

Ghi Chú: Bản Nội Quy 2013 Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu Tiểu Bang New South Wales gồm 7 chương 31 điều, có hiệu lực kể từ ngày 20/07/2013, thay thế Bản Nội Quy 22/06/2013.

- Bản Nội Quy 12/08/1995 đã được tu chính dựa theo biên bản của các buổi đại hội vào những ngày: 5/5, 1/6, 7/6 và 22/06/2003 có hiệu lực từ 22/06/2003 đến 20/07/2013.
- Bản Nội Quy 2003 được tu chính dựa theo biên bản của các buổi đại hội 13/07 và 20/07/2013.